

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 361/TTr-SNNMT ngày 30/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh*), gồm các thành viên có tên sau:

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh:

Ông Phạm Anh Tuấn - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh:

- Ông Nguyễn Tuấn Thanh - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ông Dương Mah Tiệp - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh:

a) Ủy viên thường trực:

- Ông Cao Thanh Thương - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Ông Nguyễn Minh Trường - Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.
- Ông Đỗ Việt Hưng - Phó Giám đốc Sở Tài chính.
- Ông Trần Đình Triết - Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

b) Ủy viên:

- Ông Đinh Ngọc Hải - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.
- Ông Ngô Cự Vinh - Phó Giám đốc Công an tỉnh.
- Ông Nguyễn Xuân Sơn - Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Bà Nguyễn Thị Thế Vy - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới.
- Ông Lê Anh Tuấn - Phó Giám đốc Sở Xây dựng.
- Ông Nguyễn Đình Kha - Phó Giám đốc Sở Công Thương.
- Ông Phạm Trần Anh - Phó Giám đốc Sở Nội vụ.
- Ông Đỗ Duy Nam - Phó Giám đốc Sở Tư pháp.
- Ông Trần Thanh Hải - Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Ông Đinh Hà Nam - Phó Giám đốc Sở Y tế.
- Ông Huỳnh Hồ Hoài Nam - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- Bà Lê Thị Thu Hương - Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Ông Đỗ Minh Dưỡng - Phó Trưởng Thống kê tỉnh.
- Ông Vũ Cao Sơn - Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV.
- Ông Đinh Văn Nghĩa - Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành, giải quyết các công việc chung liên quan đến quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*sau đây gọi tắt là Chương trình*).

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh

a) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh, giải pháp chỉ đạo, điều hành những vấn đề chung trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình.

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều

hành, điều phối hoạt động giữa các sở, ban, ngành và địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan và địa phương tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh: Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 2 Quyết định này và hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh: Do Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành.

(Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, trình ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh).

3. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ thuộc Chương trình.

4. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh, sử dụng bộ máy/nhân lực hiện có của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh về quản lý, tổng hợp chung Chương trình; chủ trì, quản lý, điều phối, tham mưu tổ chức thực hiện Hợp phần thứ nhất của Chương trình về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh để giúp Ban Chỉ đạo tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

b) Sở Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan thành viên giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh, sử dụng bộ máy/nhân lực hiện có của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Hợp phần thứ hai của Chương trình về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Sở Tài chính là cơ quan thành viên giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh, sử dụng bộ máy/nhân lực hiện có của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh về ban hành các quy định chung về quản lý, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; tổng hợp, đề xuất cân đối, phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 05 năm và dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công hằng năm; Bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh; tổng hợp tiến độ giải ngân nguồn vốn thuộc Chương trình.

d) Các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo tỉnh, sử dụng bộ máy/nhân lực hiện có của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ tham mưu giúp Ban Chỉ đạo tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường; Dân tộc và Tôn giáo; Tài chính;
- Văn phòng ĐPNMTM TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn